

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS - ST
Ngày 06-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Tuyền.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Chung - Cán bộ địa chính xã Lang Quán;
2. Bà Đặng Thị Huệ - Giáo viên nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/HSST, ngày 15 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/HSST - QĐ ngày 17 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

(Tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/6/1997, tại tỉnh Thái Bình.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Kh, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Nơi ở hiện tại: Thôn 4, xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đỗ Văn T, sinh năm 1974 và con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1974. Anh chị em ruột: Có 03 người bị cáo là thứ nhất. Chồng: Đào Văn Th, sinh năm 1991. Con: có 03 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh Văn D, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2014, Đỗ Thị Khánh Ng sinh năm 1997, trú tại thôn Kh, xã Phong Ch, huyện Đ, tỉnh Thái Bình đăng ký kết hôn với Đào Văn Th, sinh năm 1991, trú tại thôn Kh, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Thái Bình và sinh được 02 người con. Đến cuối năm 2018, trong quá trình sinh sống Ng và Th phát sinh mâu thuẫn với nhau và sống ly thân. Đào Văn Th đã nộp đơn ly hôn đến Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình nhưng chưa được giải quyết. Cuối năm 2019, Đỗ Thị Khánh Ng đến khu vực quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để làm lao động tự do. Trong quá trình sinh sống và làm việc tại đây, Ng có quan hệ tình cảm với Đinh Văn D, sinh năm 1992, trú tại thôn 4, xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Đến đầu năm 2020, Ng mang thai, D và Ng muốn đăng ký kết hôn với nhau và cả hai đã chuyển về ở với nhau tại gia đình D tại thôn 4, xã Đ, huyện Y. Do yêu cầu đăng ký kết hôn để làm giấy khai sinh cho con, Nhưng Ng và Th vẫn chưa giải quyết xong thủ tục ly hôn nên Ng biết sẽ không thể xin được giấy xác nhận tình trạng hôn nhân tại chính quyền địa phương nơi cư trú, nên đã nảy sinh ý định đặt làm giả giấy xác nhận tình trạng hôn nhân để sử dụng làm thủ tục đăng ký kết hôn. Khoảng đầu tháng 11 năm 2020, Ng sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook của mình tìm được 01 tài khoản (Ng không nhớ tên tài khoản, cũng không biết là của ai và địa chỉ ở đâu) nhận làm giả giấy tờ, Ng và đối tượng trên liên hệ qua ứng dụng Zalo thỏa thuận mua giấy xác nhận tình trạng hôn nhân giả với số tiền 700.000đồng và thanh toán trước số tiền 200.000đồng bằng hình thức mua thẻ điện thoại để nạp cho đối tượng. Sau khoảng 01 tuần, Ng nhận được 01 Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân số 234/UBND-XNTTHN ngày 26/10/2020, có chữ ký của Phó chủ tịch UBND xã Nguyễn Xuân Sơn và hình dấu mực đỏ của UBND xã Hợp Tiến, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình với nội dung Đỗ Thị Khánh Ng hiện tại chưa kết hôn với ai. Sau khi kiểm tra giấy tờ nhận được đúng theo yêu cầu, Ng thanh toán nốt số tiền 500.000đồng cho nhân viên giao hàng (Ng không biết tên, tuổi, địa chỉ người này). Sau khi nhận được giấy tờ giả, ngày 16/11/2020, Ng cùng D đến UBND xã Đ, huyện Y để làm thủ tục đăng ký kết hôn và được UBND xã Đạo Viện cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 17 cùng ngày.

Đến khoảng tháng 7 năm 2021, Ng tiếp tục mang thai với D, D yêu cầu Ng chuyển hộ khẩu từ huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình về nhà D tại xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Do Ng đã chuyển hộ khẩu về nhà chồng tại xã Phong Châu, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, Ng sợ D và gia đình D biết mình đã có chồng và 02 con tại xã Phong Châu, huyện Đông Hưng. Ng đã nảy sinh ý định làm giả Giấy chuyển hộ khẩu để làm thủ tục chuyển hộ khẩu về xã Đạo Viện, huyện Yên Sơn. Khoảng đầu tháng 9 năm 2021, Ng tiếp tục sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook để tìm người làm giả giấy tờ và liên hệ với đối tượng (Ng không nhớ tên tài khoản, cũng không biết là của ai và địa chỉ ở đâu) nhận làm giả giấy tờ, Ng và đối tượng trên liên hệ qua ứng dụng Zalo thỏa thuận mua giấy chuyển hộ khẩu giả với số tiền 200.000đồng và thanh toán tiền mua giấy tờ giả bằng hình thức mua thẻ điện thoại để nạp cho đối tượng. Ngày 16/9/2021, Đỗ Thị Khánh Ng nhận được 01 Giấy chuyển hộ khẩu số 121/GCHK ngày 08/9/2021, có chữ ký của Trung tá Nguyễn Thành Long - Chức vụ: Trưởng Công an xã, và hình dấu tròn mực đỏ của Công an xã Hợp Tiến, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình từ nhân viên giao hàng (Ng không biết tên, tuổi, địa chỉ người này). Khoảng 07h30 ngày 17/9/2021, Đỗ Thị Khánh Ng cùng Đinh Văn D đến Công an xã Đ để làm

thủ tục đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Trong quá trình làm thủ tục Công an xã Đ nghi ngờ giấy tờ trên là giả nên đã tạm giữ toàn bộ giấy tờ trên của Đỗ Thị Khánh Ng. Ngày 18/9/2021, Công an xã Đ chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm cùng tang vật vi phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn để giải quyết theo thẩm quyền. Tại cơ quan điều tra, Đỗ Thị Khánh Ng đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số 887 ngày 21/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận (đối với Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và giấy chuyển hộ khẩu thu giữ của Đỗ Thị Khánh Ng):

- Hình dấu tròn đỏ nội dung “U.B.N.D XÃ HỢP TIẾN H ĐÔNG HUNG T. THÁI BÌNH ★” trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 với hình dấu tròn đỏ nội dung “U.B.N.D XÃ HỢP TIẾN H ĐÔNG HUNG T. THÁI BÌNH ★” trên mẫu so sánh ký hiệu M1 không phải do cùng một con dấu in ra.

- Hình dấu tròn đỏ nội dung “CÔNG AN XÃ HỢP TIẾN ★ CÔNG AN HUYỆN ĐÔNG HUNG T. THÁI BÌNH ★” trên mẫu cần giám định ký hiệu A2 với hình dấu tròn đỏ nội dung “CÔNG AN XÃ HỢP TIẾN ★ CÔNG AN HUYỆN ĐÔNG HUNG T. THÁI BÌNH ★” trên mẫu so sánh ký hiệu M2 không phải do cùng một con dấu in ra.

Cáo trạng số 22/CT-VKSYS, ngày 14/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn đã truy tố Đỗ Thị Khánh Ng về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đỗ Thị Khánh Ng theo tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Đỗ Thị Khánh Ng phạm tội: “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 341, điểm n, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 - Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Đỗ Thị Khánh Ng từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

* *Về hình phạt bổ sung*: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu lưu hồ sơ 01 Giấy chuyển hộ khẩu giả số 121/GCHK ngày 08/9/2021, có chữ ký của Trung tá Nguyễn Thành Long - Chức vụ: Trưởng Công an xã và hình dấu tròn mực đỏ của Công an xã Hợp Tiến, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; 01 Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân giả số 234/UBND-XNTTHN ngày 26/10/2020, có chữ ký của Phó chủ tịch UBND xã Nguyễn Xuân Sơn và hình dấu mực đỏ của UBND xã Hợp Tiến, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Thị Khánh Ngã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng tài liệu thu giữ; kết luận giám định cùng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 16/11/2020, Đỗ Thị Khánh Ng, sinh năm 1997, trú tại: Thôn Kh, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Thái Bình đã có hành vi sử dụng 01 Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân giả để làm thủ tục đăng ký kết hôn với Đinh Văn D, sinh năm 1992, trú tại thôn 4, xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang tại UBND xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Ngày 17/9/2021 Đỗ Thị Khánh Ng đã có hành vi sử dụng 01 Giấy chuyển hộ khẩu giả để làm thủ tục đăng ký hộ khẩu thường trú tại Công an xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Hành vi của bị cáo Đỗ Thị Khánh Ng đã phạm vào tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Đỗ Thị Khánh Ng về hành vi “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” là đúng người, đúng tội.

[3] *Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo*: Bị cáo biết rõ Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân số 234/UBND-XNTTHN ngày 26/10/2020, có chữ ký của Phó chủ tịch UBND xã Nguyễn Xuân Sơn là giả và Giấy chuyển hộ khẩu số 121/GCHK ngày 08/9/2021, có chữ ký của Trung tá Nguyễn Thành Long - Chức vụ: Trưởng Công an xã Hợp Tiến, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình là giả. Nhưng vẫn sử dụng để đi đăng ký kết hôn với anh Đinh Văn D và đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Đ, huyện Y. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm vào trật tự quản lý hành chính của nhà nước về con dấu, tài liệu. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội khi đang mang thai. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo để quyết định mức án cho phù hợp.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Do bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, không có tài sản gì có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[5] *Về vật chứng*: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 Giấy chuyển hộ khẩu giả số 121/GCHK ngày 08/9/2021, có chữ ký của Trung tá Nguyễn Thành Long - Chức vụ: Trưởng Công an xã, và hình dấu tròn mực đỏ của Công an xã Hợp Tiến, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; 01 Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân giả số 234/UBND-XNTTHN ngày 26/10/2020, có chữ ký của Phó chủ tịch UBND xã Nguyễn Xuân Sơn và hình dấu mực đỏ của UBND xã Hợp Tiến, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Thấy rằng đây là vật chứng, tài liệu cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án, nên cần tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

[6] Đối với người làm giấy tờ giả cho Đỗ Thị Khánh Ng, Ng không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra, xác minh nhưng không xác định được, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý, do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với Đinh Văn D không biết việc Đỗ Thị Khánh Ng mua và sử dụng giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và giấy chuyển hộ khẩu giả để thực hiện hành vi phạm tội, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với hành vi chung sống như vợ chồng của Đỗ Thị Khánh Ng với Đinh Văn D trong khi chưa ly hôn có dấu hiệu của tội Vi phạm chế độ một vợ, một chồng. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đang tiếp tục thụ lý tố giác để xác minh làm rõ và không đề cập xử lý trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 341 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thị Khánh Ng phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

- Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 341, điểm n, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 - Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Đỗ Thị Khánh Ng 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu lưu hồ sơ 01 Giấy chuyển hộ khẩu giả số 121/GCHK ngày 08/9/2021, có chữ ký của Trung tá Nguyễn Thành Long - Chức vụ: Trưởng Công an xã và hình dấu tròn mực đỏ của Công an xã Hợp Tiến, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; 01 Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân giả số 234/UBND-XNTTHN ngày 26/10/2020, có chữ ký của Phó chủ tịch UBND xã Nguyễn Xuân Sơn và hình dấu mực đỏ của UBND xã Hợp Tiến, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

3. Áp dụng các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an huyện Y;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện Y;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Tuyền

